

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN
TUYỂN SINH CAO HỌC LUẬT KHOÁ 36 - NĂM 2022

(Kèm theo Quyết định số 1123/QĐ-ĐHL ngày 3 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh)

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Ngành đăng ký	Định hướng đăng ký	Điểm xét tuyển	Ghi chú
1	Nguyễn Văn	Dương	16/11/2000	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	85	
2	Võ Thu	Uyên	10/11/1999	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	82	
3	Cao Đặng Mỹ	Khanh	03/10/1998	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	80	
4	Lê Thị	Phượng	04/03/1997	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	80	
5	Bùi Thị Phương	Thảo	03/01/1998	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	80	
6	Đặng Thị Thùy	Trâm	21/04/1998	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	76	
7	Lê Thành	Đạt	04/01/2000	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	75	
8	Trần Thị Thùy	Dương	23/11/1999	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	75	
9	Nguyễn Hoài Bảo	Ngọc	27/11/1999	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	71	
10	Lê Thị	Quỳnh	20/09/1997	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	71	
11	Võ Quốc	Khánh	25/05/1994	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	68	
12	Nguyễn Vũ	Đạt	04/08/1992	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	66	
13	Trần Thị Mỹ	Duyên	12/11/1997	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	66	
14	Nguyễn Huỳnh Châu	Giang	18/06/1998	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	66	
15	Lê Phan	Hiếu	20/03/1993	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	66	
16	Phạm Gia	Khang	23/12/1999	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	66	
17	Nguyễn Hương	Ly	01/01/1999	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	66	
18	Đoàn Thị Thúy	Ngân	03/06/1995	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	66	
19	Phạm Văn	Phúc	02/09/1996	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	66	
20	Ngô Thị Thúy	Quyên	02/09/1998	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	66	
21	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	27/10/1995	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	66	
22	Nguyễn Hoàng Gia	Bảo	12/10/1998	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	
23	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	19/03/1998	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	
24	An Ngọc	Hà	05/01/1998	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	
25	Đỗ Tuấn	Kiệt	16/01/1999	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	
26	Kiều Thùy	Linh	10/10/1985	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	
27	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	11/11/1995	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	
28	Nguyễn Ngọc Mỹ	Linh	03/04/1998	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	
29	Đỗ Hồng	Ngọc	04/05/1997	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Ngành đăng ký	Định hướng đăng ký	Điểm xét tuyển	Ghi chú
30	Nguyễn Đình	Thắng	17/04/1999	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	
31	Trần Trọng	Thức	20/04/1998	Nam	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	
32	Hồ Thị Tường	Vy	19/10/1995	Nữ	Luật kinh tế	Nghiên cứu	61	
33	Lê Hoàng	Sơn	13/03/1983	Nam	Luật kinh tế	Ứng dụng	75	
34	Nguyễn Thanh	Nga	01/10/1986	Nữ	Luật kinh tế	Ứng dụng	74	
35	Đoàn Thị Hoài	Giang	19/02/1987	Nữ	Luật kinh tế	Ứng dụng	71	
36	Phạm Nguyễn Ngân	Hạnh	27/09/1996	Nữ	Luật kinh tế	Ứng dụng	71	
37	Seo Jong	Seong	23/09/1994	Nam	Luật kinh tế	Ứng dụng	71	
38	Kim Jung	Woong	13/01/1988	Nam	Luật kinh tế	Ứng dụng	71	
39	Nguyễn Việt	Cường	12/07/1974	Nam	Luật kinh tế	Ứng dụng	68	
40	Nguyễn Đức	Mạnh	10/12/1999	Nam	Luật kinh tế	Ứng dụng	68	
41	Nguyễn Hữu Minh	Đức	09/05/1996	Nam	Luật kinh tế	Ứng dụng	67	
42	Nguyễn Thị Tuyết	Sương	01/06/1968	Nữ	Luật kinh tế	Ứng dụng	66	
43	Nguyễn Thị Ngọc	Thoại	29/03/1994	Nữ	Luật kinh tế	Ứng dụng	66	
44	Nguyễn Mạnh	Hùng	02/08/1988	Nam	Luật kinh tế	Ứng dụng	64	
45	Trần Thị	Hương	20/11/1988	Nữ	Luật kinh tế	Ứng dụng	64	
46	Đặng Thành	Lê	06/11/1986	Nam	Luật kinh tế	Ứng dụng	64	
47	Trần Cao	Thắng	12/02/1997	Nam	Luật kinh tế	Ứng dụng	64	
48	Trần Minh	Thành	03/10/1996	Nam	Luật kinh tế	Ứng dụng	64	
49	Lê Thị Hồng	Thảo	10/04/1990	Nữ	Luật kinh tế	Ứng dụng	64	
50	Huỳnh Thị Trúc	Tiên	12/02/1990	Nữ	Luật kinh tế	Ứng dụng	64	

Q. HIỆU TRƯỞNG

(đã ký và đóng dấu)

Pgs. Ts. Trần Hoàng Hải